

SỞ LAO ĐỘNG – TBXH TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG **TRUNG CẤP ĐẮK LẮK**
Số : 177/QĐ-TCĐL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đắk Lắk, ngày 14 tháng 07 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận trúng tuyển trung cấp hệ chính quy Khoá 12 năm 2021
Đợt 3- Ngày xét tuyển: 13/07/2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP ĐẮK LẮK

Căn cứ Thông tư 07/2019/TT-BLĐTBXH, ngày 07/3/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 05/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Ban hành Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung cấp ban hành tại Quyết định số 386a/QĐ-TCĐL, ngày 04/12/2019 của Hiệu trưởng trường Trung cấp Đắk Lắk;

Căn cứ Giấy chứng nhận số 03/GCNDKHĐ-SLĐTBXH ngày 04/7/2017 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk về việc đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và Giấy chứng nhận bổ sung số 27/GCNDKHĐBS-SLĐTBXH ngày 23/4/2018;

Căn cứ vào kết quả xét tuyển trung cấp hệ chính quy ngày 13/07/2021 – Đợt 3 năm 2021 của trường Trung cấp Đắk Lắk,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 118 học sinh có tên sau đây trúng tuyển vào lớp Trung cấp hệ chính quy khoá 12 năm 2021 (có danh sách kèm theo), gồm 03 chuyên ngành:

TT	Ngành	Đối tượng			Tổng	Ghi chú
		TC trở lên	THPT	THCS		
01	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn			33	33	
02	Kế toán	10	14	01	25	
03	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	42	17	01	60	

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng tuyển sinh, các Phòng, Khoa chức năng thuộc trường Trung cấp Đắk Lắk và các học sinh có tên ở Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH Đắk Lắk (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu ĐT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Ngọc Trinh

TRƯỜNG TRUNG CẤP ĐẮK LẮK
HĐTS TRUNG CẤP NĂM 2021

DANH SÁCH TRUNG TUYỂN TRUNG CẤP NĂM 2021
Kèm theo Quyết định số 177/QĐ-TCĐL, ngày 14/07/2021
Mã trường: TCD4004
(Đợt 03)

STT	Mã nghề	Nghề	HỌ VÀ TÊN	Giới	NGÀY SINH	DT	HỆ	Ghi chú
1	03	Kế toán	Hà Trám Anh	Nữ	03/06/1994	Kinh	PT	
2	03	Kế toán	Nguyễn Thị Thanh Bình	Nam	18/09/1991	Kinh	IN	
3	03	Kế toán	Trần Thị Dung	Nữ	19/08/1994	Kinh	PT	
4	03	Kế toán	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	18/06/1999	Kinh	PT	
5	03	Kế toán	Phan Đình Sơn	Nam	02/03/1994	Kinh	PT	
6	03	Kế toán	Huỳnh Thị Lệ Thủy	Nữ	24/09/1993	Kinh	IN	
7	03	Kế toán	Trần Thị Hoài Thương	Nữ	09/06/2001	Kinh	PT	
8	03	Kế toán	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nữ	20/09/1997	Kinh	IN	
9	03	Kế toán	Nguyễn Bảo Thái Trang	Nữ	11/08/1999	Dao	IN	
10	03	Kế toán	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	18/02/1997	Kinh	PT	
11	03	Kế toán	Phạm Thị Trâm Anh	Nữ	23/03/2003	Kinh	PT	
12	03	Kế toán	Nguyễn Thị Thủy Chung	Nữ	24/01/2002	Kinh	CS	
13	03	Kế toán	Nguyễn Thùy Dương	Nam	20/08/2001	Kinh	IN	
14	03	Kế toán	Đặng Thị Hiền	Nữ	14/04/1989	Êđê	PT	
15	03	Kế toán	Đinh Văn Hồng	Nam	15/03/1980	Kinh	PT	
16	03	Kế toán	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	Nam	15/07/2001	Kinh	PT	
17	03	Kế toán	Lê Thị Thanh Loan	Nam	05/10/2000	Mường	PT	
18	03	Kế toán	Hoàng Thị Bích Ngọc	Nữ	29/06/1991	Kinh	IN	
19	03	Kế toán	Hà Thị Oanh	Nam	28/07/1999	Kinh	PT	
20	03	Kế toán	Vũ Thị Thanh Phương	Nam	16/12/2001	Dao	IN	
21	03	Kế toán	Nguyễn Văn Quyết	Nam	01/02/1977	Kinh	PT	
22	03	Kế toán	Huỳnh Văn Sơn	Nữ	20/09/1996	Kinh	IN	
23	03	Kế toán	Trần Thị Tây	Nữ	10/09/2000	Kinh	PT	
24	03	Kế toán	Tạ Văn Thành	Nữ	26/11/2001	Kinh	IN	
25	03	Kế toán	Nguyễn Thị Thảo Vy	Nữ	26/07/2001	Kinh	IN	
26	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Lê Công Ba	Nam	15/06/1992	Kinh	IN	
27	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Biên	Nữ	25/01/1986	Kinh	IN	
28	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đàm Thanh Bình	Nam	10/11/1984	Kinh	CS	
29	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Lê Minh Chon	Nam	03/04/1988	Kinh	IN	



30	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Lê Thành	Dũng	Nam	10/05/1987	Kinh	IN
31	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Khuất Thị	Duyên	Nữ	20/10/1992	Kinh	IN
32	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đàm Trọng	Dương	Nam	11/10/1989	Kinh	IN
33	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Tiến	Đức	Nam	07/07/1993	Kinh	IN
34	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đặng Đức	Hiên	Nam	05/04/1990	Kinh	IN
35	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Lý Thị Thu	Hiên	Nữ	08/07/1990	Kinh	IN
36	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thành	Hiếu	Nam	07/12/1994	Kinh	IN
37	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Phan Văn	Hiếu	Nam	01/12/1989	Kinh	IN
38	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đặng Thị	Hợp	Nữ	09/08/1989	Kinh	IN
39	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Thảo	Huyền	Nữ	12/06/1995	Kinh	IN
40	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Võ Thị	Hương	Nữ	16/09/1992	Kinh	IN
41	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	H Zabella	Ktla	Nữ	22/11/2000	Đề	PT
42	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Trần Thị Long	Khánh	Nữ	21/08/1996	Kinh	IN
43	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Trần Đăng	Khoa	Nam	05/01/1988	Kinh	IN
44	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Hoàng Văn	Lập	Nam	22/11/1994	Tây	IN
45	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	17/02/1991	Kinh	IN
46	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Đức	Nguyễn	Nam	24/06/1990	Kinh	IN
47	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đặng Thị Tuyết	Nhi	Nữ	05/09/1994	Kinh	IN
48	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Lê Thị Mỹ	Nhi	Nữ	10/02/1995	Kinh	IN
49	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Lê Thị Xuân	Phôi	Nữ	04/04/1991	Kinh	IN
50	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Duy	Phước	Nam	06/07/2000	Kinh	IN
51	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Lương Thị Mai	Phuong	Nữ	10/12/1994	Thái	IN
52	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	28/02/1994	Kinh	IN
53	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đinh Thị Như	Phượng	Nữ	05/05/1992	Ba na	IN
54	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Thanh	Sang	Nữ	28/08/1995	Kinh	IN
55	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Thanh	Sương	Nữ	12/06/1992	Kinh	IN
56	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Phan	Tin	Nam	06/01/2000	Kinh	IN
57	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Phạm Thị	Toan	Nữ	02/09/1990	Kinh	IN
58	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Trần Thị	Thanh	Nữ	10/03/1989	Kinh	IN
59	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Tiến	Thành	Nam	02/05/1994	Kinh	IN
60	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	22/08/1990	Kinh	IN
61	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Trần Thị	Thảo	Nữ	18/11/1991	Kinh	IN
62	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Bùi Thị	Thùy	Nữ	20/01/1992	Kinh	IN
63	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	Nữ	07/07/1988	Kinh	IN
64	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Hoàng Tấn	Triều	Nam	18/08/1994	Kinh	IN
65	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Việt	Trinh	Nữ	02/06/1995	Kinh	IN

66	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đào Thị Tường	Vi	Nữ	07/09/1989	Kinh	1N
67	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Phạm Quang	Vinh	Nam	23/05/1989	Kinh	1N
68	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Võ Minh	Vương	Nam	08/08/1992	Kinh	1N
69	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	20/08/1990	Kinh	1N
70	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Dương Đình	Ấn	Nam	02/10/1997	Kinh	PT
71	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	28/02/1991	Kinh	PT
72	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Đức	Đạt	Nam	14/12/1993	Kinh	PT
73	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Võ Thị Thu	Hà	Nữ	28/02/1993	Kinh	PT
74	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đoàn Đại	Hùng	Nam	11/02/1996	Kinh	PT
75	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Văn	Khanh	Nam	18/08/2000	Kinh	PT
76	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Ngô Bích	Khâm	Nam	04/10/1999	Kinh	PT
77	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Trịnh Hữu	Lâm	Nam	03/02/2000	Kinh	PT
78	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Võ Thị	Loan	Nữ	15/08/1993	Kinh	PT
79	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Kiều	Nga	Nữ	20/09/1999	Kinh	PT
80	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Đinh Thị	Phuong	Nữ	28/10/1995	Tây	PT
81	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Lê Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	26/09/2001	Kinh	PT
82	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Bích	Thảo	Nữ	10/09/2000	Kinh	PT
83	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Hoàng Trọng	Thuận	Nam	20/11/1992	Kinh	PT
84	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Hồ Thị Chung	Thùy	Nam	20/01/1996	Kinh	PT
85	12	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Nguyễn Thị Diệu	Thúy	Nữ	20/07/1999	Kinh	PT
86	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Bì Knul	Nữ	06/11/2005	M' Nong	CS
87	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Bry Rcăm	Nữ	12/05/2001	M' Nong	CS
88	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Diem Knul	Nữ	20/05/2001	M' Nong	CS
89	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Diem Knul	Nữ	05/05/1999	M' Nong	CS
90	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Yoen Bkrông	Nữ	01/12/2003	M' Nong	CS
91	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Hoa Knul	Nữ	09/02/1999	M' Nong	CS
92	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	Y	Khăm Bun Hua Hwing	Nam	05/09/1995	Êđê	CS
93	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Lan Ni Kbuor	Nữ	01/06/2003	M' Nong	CS
94	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Linh Niê	Nữ	02/01/2004	M' Nong	CS
95	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Ngân Knul	Nữ	28/06/2004	M' Nong	CS
96	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Nhi Knul	Nữ	13/04/1999	M' Nong	CS
97	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Phum Knul	Nữ	26/04/1995	M' Nong	CS
98	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Quynh Bya	Nữ	19/11/2005	M' Nong	CS
99	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Rung Knul	Nữ	05/10/1994	M' Nong	CS
100	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Sim Rcăm	Nữ	19/09/2006	M' Nong	CS
101	16	Nghiệp vụ Nhà hàng, khách sạn	H'	Thảo Êban	Nữ	10/04/2003	M' Nong	CS

102	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H'	Vui Knul	Nữ	23/09/2004	M' Nong	CS
103	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	Bun	Hieng Lao	Nam	24/09/1994	Lao	CS
104	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	Bun Nhoc	Lao	Nữ	02/01/1992	Edé	CS
105	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H'	Nong Knul	Nữ	19/09/2003	M' Nong	CS
106	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	Y-	Po Knul	Nam	27/04/2002	M' Nong	CS
107	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H	Don Bya	Nữ	29/04/1994	M' Nong	CS
108	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	Y	Khna Ha Knul	Nam	19/07/2004	Edé	CS
109	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H	Nhur Nié	Nữ	18/09/1995	M' Nong	CS
110	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H	Vinh Glan	Nữ	13/10/1996	M' Nong	CS
111	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	Y	Hé Knul	Nam	24/04/2006	M' Nong	CS
112	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H	Binh Ayun	Nữ	03/09/2003	M' Nong	CS
113	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H	Ly Jim My Nié KDám	Nữ	19/08/1992	M' Nong	CS
114	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	Y	Kong Bkrong	Nam	23/09/1987	M' Nong	CS
115	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H	Bé Ayun	Nữ	27/05/1996	M' Nong	CS
116	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H	Hué Ayun	Nữ	02/05/1993	M' Nong	CS
117	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	H	Rim Ream	Nữ	05/03/2004	M' Nong	CS
118	16	Nghiep vu Nha hang, khach san	Y	Đap Khuor	Nam	10/04/1990	Edé	CS

CỘNG TRƯỞNG TCD4004: 118 THÍ SINH

Tổng hợp

Ngành	Số lượng
Kế toán	25
Trồng trọt và bảo vệ thực vật	60
Nghiep vu Nha hang, khach san	33
Tổng cộng	118

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Võ Ngọc Trinh